

Bản án số: 459/2020/HS-ST  
Ngày 05- 11- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 408/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 461/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Bùi Phan Hoài B, sinh năm 1997 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: khu phố H, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Công B, sinh năm: 1973 và bà Phan Thị H, sinh năm: 1974; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 22/7/2020, có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Trang Minh H, sinh năm 1983; địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

**- Người chứng kiến:**

Lê Tấn P; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 22/7/2020 Công an phường B phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương

tiến hành tuần tra trên địa bàn phường B. Khi tổ tuần tra đến trước khu vực bên xe M mới thuộc khu phố H, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Bùi Phan Hoài B đang điều khiển xe mô tô biển số 60K9-6759 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra, phát hiện và thu giữ 01 bịch nylon hàn hai đầu chứa chất tinh thể màu trắng, B khai nhận là ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon hàn hai đầu chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 60K9-6759, kiểu dáng Dream, màu nâu, số khung: RRKDCG1UM8XG 03808, số máy: VTT23JL1P50FMG 003808, 01 điện thoại hiệu Realme màu xanh, gắn sim số 0938.570.144.

B khai nhận số ma túy mua của đối tượng tên A (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 120.000 đồng tại khu vực làng đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Kết luận giám định số 473/MT-PC09 ngày 28/7/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1599 gam loại Methamphetamine.

Đối với tên A bán ma túy cho B, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ tiến hành xử lý sau.

Đối với 01 gói nylon chứa ma túy được đựng trong bì thư niêm phong ghi số vụ 473/MT-PC09 (0,1246 gam ma túy) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, xét thấy đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60K9-6759, kiểu dáng Dream, màu nâu, số khung: RRKDCG1UM8XG 03808, số máy: VTT23JL1P50FMG 003808 thu giữ trong vụ án, xác định ông Trang Minh H, đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Qua lấy lời khai ông H khai nhận tháng 6/2011 ông H đã bán chiếc xe này cho một người (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 5.000.000 đồng, không sang tên. B khai nhận đã mua chiếc xe này của người đàn ông vào tháng 6/2019 với giá 3.000.000 đồng, không có giấy đăng ký xe. Tiến hành tra cứu thông tin xe, không tìm thấy dữ liệu và đã đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không ai đến liên lạc. B dùng để đi mua ma túy nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại hiệu Realme màu xanh, gắn sim số 0938.570.144 xác định đây là tư vật của B, không liên quan đến việc phạm tội đã trả cho B.

Tại cáo trạng số 439/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Phan Hoài B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi,

bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Bùi Phan Hoài B mức án tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói nylon chứa ma túy được đựng trong bì thư niêm phong ghi số vụ 473/MT-PC09 (0,1246 gam ma túy) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đề nghị tịch thu, tiêu hủy và đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà Nước xe mô tô biển số 60K9-6759, kiểu dáng Dream, màu nâu, số khung: RRKDCG1UM8XG 03808, số máy: VTT23JL1P50FMG 003808.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Hành vi tàng trữ trái phép 0,1599 gam ma túy loại Methamphetamine vào ngày 22/7/2020 tại trước khu vực bến xe M, thuộc khu phố H, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương do Bùi Phan Hoài B thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 439/CT-VKS-DA ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo nhân thân xấu nghiệp ma túy.

[7] Xử lý vật chứng: Xét 01 gói nylon chứa ma túy được đựng trong bì thư niêm phong ghi số vụ 473/MT-PC09 (0,1246 gam ma túy) là mẫu vật hoàn lại sau giám định và xe mô tô biển số 60K9-6759, kiểu dáng Dream, màu nâu, số khung: RRKDCG1UM8XG 03808, số máy: VTT23JL1P50FMG 003808, tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung ngân sách Nhà Nước.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là chưa phù hợp với tính chất mức độ và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

[9] Đối với tên A bán ma túy cho Bảo, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ tiến hành xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Phan Hoài B phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Phan Hoài B 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa ma túy được đựng trong bì thư niêm phong ghi số vụ 473/MT-PC09, trọng lượng 0,1246 gam ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu ngân sách Nhà Nước xe mô tô biển số 60K9-6759, kiểu dáng Dream, màu nâu, số khung: RRKDCG1UM8XG 03808, số máy: VTT23JL1P50FMG 003808.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2020, bút lục 79).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Phan Hoài B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố D;
- Công an thành phố D;
- Chi cục THA dân sự thành phố D;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc Quân**